

Tủ Sách Việt Thường

Chúng tôi xin giải đáp chung cho những ai thắc mắc về danh xưng của “**Tủ Sách Việt Thường**”. “Việt Thường” không phải là nước Việt Thường bên Tàu hay nước Việt Thường ở phía Nam nước Văn Lang ngày xưa, Việt Thường cũng không phải là bút hiệu của nhà biên khảo, nhà văn, nhà văn hoá, nhà báo, nhà truyền thông, triết gia hay nhà tranh đấu cho một nước Việt Nam tự do dân chủ, v.v... cũng không phải là tên rút gọn của Ông Lê Việt Thường.

“Tủ Sách Việt Thường” chớ không phải là “nhóm Việt Thường” như mọi người đã và đang hiểu lầm. “Tủ Sách Việt Thường” đã và đang qui tụ nhiều thân hữu. Anh em trong tủ sách làm việc tập thể, thảo luận nhiều đề tài về văn hoá. Sau đó, một vài anh em chấp bút soạn thành bài, thành sách. Những thân hữu này chỉ chịu trách nhiệm về cách hành văn, cách trình bày, tìm tài liệu chứng minh, v.v..., nhưng **tu tưởng, hướng đi** là của toàn thể anh em trong tủ sách đã đồng thuận trong các buổi thảo luận.

Sinh hoạt chính là kêu gọi người Việt thực hiện cuộc “**chuyển hoá tâm thức**” về tận cội nguồn, **Thiên Thu Vô Ngôn của Trời Đất** (Thiên Nhiên) để nhận ra môi trường sống của dân tộc mình và bản sắc văn hoá dân tộc, đồng thời phục hoạt và phát huy nội lực của **Đạo Sống Việt**, làm sinh động dòng tâm thức dân tộc qua giải mã các huyền thoại, ca dao, tục ngữ, v.v....

Tuỳ theo hoàn cảnh sống, môi trường thực tiễn của mỗi người, biểu lộ trung thực sự nhận thức qua dòng sống sinh động của dân tộc, đóng góp vào Tủ Sách Việt Thường để tạo thành một sinh hoạt văn hoá bền vững và lâu dài.

Năm 2000 Tủ Sách Việt Thường đã xuất bản quyển “**Đạo Sống Việt**” để minh xác dân tộc Việt Nam khác hẳn dân tộc Trung Quốc về cả nguồn gốc, chủng tộc, văn hoá, cũng như văn minh.

Ông Hoàng Đạo Thế Kiệt đã nhận định: **cuốn sách của những con người dân tộc...** một công trình quá quan trọng và quá lớn lao (kêu gọi mọi người thực hiện cuộc “dung hóa tư tưởng” Đông Tây Kim Cổ đã và đang hội tụ trên quê hương để thống nhất tri thức và tâm thức qua quá trình chuyển hoá tâm thức để hoá giải bế tắc tư tưởng, khủng hoảng tâm thức, mâu thuẫn khốc liệt của thời đại về chính trị, kinh tế, ý thức hệ, tôn giáo, v.v...)... mong rằng những ai hằng lưu tâm đến tương lai đất nước, tiếp tay với Tủ Sách Việt Thường cùng làm công việc thiết yếu cho chính mình (chuyển hoá tâm thức) cho dân tộc và cho nhân loại (xây dựng nền văn minh nhân bản).

Từ năm 2000 Tủ Sách Việt Thường đã gióng lên hồi chuông báo động hiểm họa khủng khiếp của chủ nghĩa bành trướng bá quyền phương Bắc từ thời thượng cổ cho tới ngày nay trong chủ trương đồng hoá người Việt, biến Việt Nam trở thành quận, huyện của Tàu như Quảng Đông, Quảng Tây, v.v....

Năm 2002, với cuốn “**Nước, đặc tánh gốc của nền minh triết Việt**”, các tác giả đã khẳng định: đặc tính ưu việt của nền văn hoá Việt Nam là nền văn hoá trồng lúa nước ổn định lâu đời. Đó là nền văn hoá hoà bình, nhân bản, dân tộc mang tính khai phóng và dung hoá trong giao lưu,

qua lăng kính nhân chủ và dân chủ dung hợp được tự do và công bằng (*công bằng là đạo người ta ở đời*).

Năm 2005, loạt bài “Cuộc Xâm Lăng Không Tiếng Súng” là bản cáo trạng lịch sử, tố cáo **“tội ác diệt chủng”** của tập đoàn thống trị Trung Quốc đối với các dân tộc cùng biên giới.

Năm 2006, trong quyển **“Ba Mối Tình”**, các tác giả khẳng định nền tâm học Việt với cảm nang: **BIỂN – HOÁ – THĂNG HOA**, hoà cùng vũ trụ qua quá trình giáo dục nhân bản, tâm linh: **HỌC ĂN, HỌC NÓI, HỌC GÓI, HỌC MỞ**, là viên ngọc lấp lánh ngời sáng, xếp hàng cùng với những viên ngọc quý nhất trong kho tàng tư tưởng nhân loại.

Vào mùa Thu năm 2008, trong quyển **“Nền Văn Minh Nhân Bản”**, các tác giả khẳng định rằng muốn sống yên vui hạnh phúc trong thanh bình, thịnh vượng, tận hưởng những gì đang có trong tầm tay thì loài người phải tích cực cùng nhau xây dựng **“nền văn minh nhân bản đích thực”**, lấy con người làm gốc, với chế độ chính trị “điều hợp nhân tính”, chan chứa tính người và tình người **không xem con người là phương tiện để thoả mãn tham vọng** và dục vọng như hiện nay, vượt qua chế độ tự do dân chủ Cộng Sản thực chất là độc tài đảng trị phục vụ cho Đảng và nhóm thống trị, và chế độ tự do dân chủ **“tư bản”** thực chất là nô lệ hoá con người một cách tinh vi, nếu không muốn nói là siêu Cộng Sản, phục vụ cho nhóm tư bản tài phiệt.

Đặc biệt bắt đầu từ năm 2001, vài anh em trong tù sách Việt Thường đã hướng dẫn người Mỹ ở Houston và vùng phụ cận “sống theo dưỡng sinh Việt” tại Trung tâm Center Point mỗi tháng một lần. Cuốn **“Dưỡng Sinh Y Đạo Thái Hoà”** (Dưỡng Sinh Việt) xuất bản năm 2004 phổ biến quan niệm của Tổ Tiên người Việt đã cho rằng **“sống dưỡng sinh quan trọng hơn là tập dưỡng sinh”** (xem website www.tusachvietthuong.org).

Dưỡng Sinh Việt khác với các môn dưỡng sinh của Trung Quốc ở chỗ là các môn dưỡng sinh Trung Quốc bắt chước các con thú rừng như điều hâu, cọp, beo, gấu, v.v.... Còn dưỡng sinh Việt dựa vào những động tác **tự nhiên**, đơn giản, thiết thực của người nông dân Việt, trong sinh hoạt hằng ngày rất dễ học, dễ nhớ và dễ thực hành. Dễ nhớ vì không có cái gì để mà quên, chỉ cần thấy và tập qua một, hai lần là có thể tự tập lấy, với sáng kiến của chính mình, không nô lệ bất cứ ai. Đó là những động tác của chính mình trong sinh hoạt hằng ngày, nên có thể tập bất cứ ở đâu và bất cứ lúc nào.

Mặt khác dưỡng sinh y đạo thái hoà chú trọng đến quân bình và điều hoà thân tâm theo chiều kích tâm linh phát triển tình thương và trí tuệ, chứ không chuyển từ dưỡng sinh (hài hoà) sang võ thuật để đánh nhau (bạo lực) như Thái Cực Quyền của Tàu hay Nhu Đạo của Nhật. Một điểm khác biệt nữa là trong sinh hoạt, trong tập luyện không có thầy và trò mà chỉ có người đi trước hướng dẫn người đi sau.

Không ai dạy em bé **“cười”** và **“vươn vai”** nhưng em bé vẫn biết cười và vươn vai để lớn lên: **“Một nụ cười bằng mười thang thuốc bổ”, “vươn vai chóng dài, chóng lớn, chóng chạy đi chơi”**

Ngoài ra, Tù Sách Việt Thường cũng đã xuất bản các cuốn: Kiến Thiết Việt Nam Trong Tương Lai, Tinh Hoa Tư Tưởng Việt, Những Khám Phá Mới Về Kinh Dịch, Con Đường An Vui

Và Hạnh Phúc, Thiên Trong Đời Sống, Kiêu Và Tuổi Trẻ, Ý Nghĩa Ngày Giỗ Tổ và sẽ xuất bản Ca Dao Tục Ngữ: Tiếng Nói Tâm Thức Của Dân Tộc, Thiên Thư Vô Ngôn Của Trời Đất: Cội Nguồn Của Văn Hoá Việt, Đạo Lý Của Dân Tộc: Thương người như thể thương thân. Giáo dục nhân bản tâm linh: học ăn, học nói, học gói, học mở, Triết lý sống hài hoà, Con đường sống của dân tộc; Chuyển hoá tâm thức qua Dưỡng sinh y đạo thái hoà, Việt Nam, con người và tâm thức.

Tủ sách, tuy xuất bản nhiều quyển sách về văn hoá Việt Nam, nhưng **chủ ý** chỉ có một, coi như chủ trương, hướng đi của cả tủ sách: “chuyển hoá tâm thức”. Chủ ý được nhắc đi nhắc lại, kiên trì nhắc đi nhắc lại, nhắc y lại nhiều lần trong tất cả các quyển sách của Tủ Sách, trong các bài của quyển sách; cố ý nhắc lại để:

- 1- Làm nổi bật tầm quan trọng của sự chuyển hoá tâm thức.
- 2- Giúp cho những độc giả nếu không có thời giờ đọc cả bộ sách của Tủ Sách, chỉ cần đọc một quyển, hoặc một bài, bất cứ bài nào cũng có thể thấy được then chốt của vấn đề để thực hiện cho bằng được cuộc chuyển hoá tâm thức.
- 3- Mặt khác để người đọc có ngay trước mắt giải đáp, không bị phân tâm phải qua ghi chú, tra cứu lại trong những bài trước hoặc trong những quyển sách khác, tự ý thức tầm quan trọng của sự chuyển hoá tâm thức để thực hiện cho bằng được sự chuyển biến trong tâm thức và tư duy để thay đổi cái nhìn (từ đối lập hủy diệt sang đối lập thống nhất hài hoà, từ con người vong thân trở về con người đích thực, từ tình thương mang nhãn hiệu sang tình thương hồn nhiên trong sáng, v.v...), ngõ hầu thống nhất tri thức và tâm thức, xây dựng nền văn minh nhân bản.

Chữ “Thường” trong Tủ Sách Việt Thường với ý nghĩa **BÌNH THƯƠNG, TỰ NHIÊN**, không có gì lạ.

Việt Thường là người Việt thuần lý theo thiên nhiên, sống giản dị, bình thường, chân thật, mộc mạc, với nếp sống **trương nhượng** (ai nhất thì tôi thứ nhì, ai mà hơn nữa, tôi thì thứ ba), **bao dung** (chín bỏ làm mười) **hài hoà** (hoà cả làng), **lấy tình nghĩa làm đầu** (một bò cái lý, không bằng một tí cái tình, coi nhau như bát nước đầy là hơn), **chấp nhận dị biệt** (rằng trong lẽ phải, có người có ta), **khước từ bạo lực** (khôn chẳng qua lẽ, khoẻ chẳng qua lời), với tập tục “**có việc thì đến, hết việc thì đi**”, trong sinh hoạt hằng ngày, **đổi công, vãn công**, “**nay người, mai ta**” trên đồng ruộng, cùng đạo lý “**thương người như thể thương thân**”, “may thay ở chốn bình yên, thấy người hoạn nạn nở quên sao đành”.

Người dân Việt lớn lên từ cánh đồng lúa phì nhiêu. Đồng lúa đã cung cấp cho họ lẽ sống **thuật lý theo thiên nhiên** (trông cơ trời đất, liệu thời làm ăn).

Người nông dân Việt sống trọn vẹn với cuộc sống ngay tại đây và bây giờ **một cách bình thường** tự nhiên, yên vui với cái họ đang có trong tầm tay.

Họ không mộng ước trở thành “**phi thường**”, không đuổi bắt cái bình an lý tưởng xa xăm trong tương lai trên giải đất an lạc nào đó?

Họ chấp nhận thực tại (sự thật ở trước mắt) hơn là vọng tưởng tương lai.

Họ sống **thực tế** hơn là cao rao lý tưởng, trọng **sự thật** hơn là đề cao hư danh, sống thực hơn là thuyết giảng.

Họ không bắt mãn, hận đời, mà chấp nhận thích nghi, hội nhập, hài hoà để vượt qua mọi khó khăn, khổ đau, vượt thoát tâm cảnh gà què ăn quần cối xay, kiến bò miệng chén, với niềm tin vững chắc trong tinh thần khai phóng:

Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.

Đi buôn đi bán không lỗ thì lời,

Đi ra cho thấy mặt trời, mặt trăng.

Họ không tìm cách thoát khỏi **cái thực tại** biến chuyển không ngừng nghỉ của cuộc sống, tức họ không bỏ cái thực để sống với cái mộng.

Bắt mãn hận đời là biểu hiện của **bất thường**. “Người bất thường là người bị phong ba của cuộc đời quăng lên bờ sông, nằm giẫy chết chờ ngọn thủy triều lôi trở lại giòng sông” (Su Viên Minh, Thư Thầy Trò, trang 26).

Người **tâm thường** là người buông xuôi để cuộc sống cuốn trôi “**như một kẻ vong thân**”, buông mình theo giòng sông định mệnh (Su Viên Minh, sđd., trang 26).

Người bình thường không bắt mãn, hận đời, không bỏ thực tại, vọng tưởng đi tìm cái bình an lý tưởng trong tương lai, cũng không buông xuôi theo cái tâm thường mà tin ở đôi bàn tay, tin ở chính mình “*còn nước còn tát, còn da lông mọc còn chồi lên cây, chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo*”.

Người bình thường là người thuận lý theo thiên nhiên, “*trông cơ trời đất liệu thời làm ăn*”, sống trọn vẹn với cuộc sống ngay nơi hiện tiền “*trăm nghe không bằng một thấy, trăm thấy không bằng một lần trải qua*” một cách giản dị, chân thật, mộc mạc, bình thường, sẵn sàng hội nhập vào đời sống sinh động của con người chan chứa tính người và tình người, với đạo lý thương người như thể thương thân qua nếp sống “**sống thực**” với hiện tiền trong an nhiên tự tại (nếp sống tĩnh thức) mà khởi điểm là trở về với chính mình (trăm hay xoay vào lòng), tự biết mình thay đổi cái nhìn như nước tự gạn lọc khơi trong, thăng hoa cuộc sống và con người như nước bốc hơi.

Tóm lại, nói một cách ngắn gọn “**THƯỜNG**” là trạng thái tự nhiên của vạn vật muôn loài. Tâm thái hồn nhiên trong an nhiên tự tại của một người bình thường.

Đó là ý nghĩa của chữ “**THƯỜNG**” trong danh xưng của **TỬ SÁCH VIỆT THƯỜNG**.

Tử Sách Việt Thường

www.tusachvietthuong.org